

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 02/CPTPV/2026

I. Thông tin về tổ chức tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức: **CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ TRÀ PHƯƠNG VY**

Địa chỉ: 432A Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường Thạnh Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: (84.28) 3899 7156 – (84.28) 3899 0603 Hotline: 1900232353

Email: contact@phuongvycoffee.com

Mã số doanh nghiệp: 0310553942

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 4063/2025/SATTP-HCM

Ngày Cấp: 02/12/2025

Nơi cấp: Sở an toàn thực phẩm thành phố Hồ Chí Minh.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: CÀ PHÊ HẠT RANG

2. Thành phần: Cà phê (100%)

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

12 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng in trên bao bì.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: 100 g, 200 g, 250g, 500 g, 1 kg, 5 kg, 6 kg, 30 kg, 35 kg, 40kg hoặc theo yêu cầu khách hàng và được ghi rõ trên nhãn hàng hóa.

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng gói trong bao bì màng ghép phức hợp, có lớp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm bằng nhựa PE hoặc bao bì PE, PP có lớp bao giấy, bao cước hoặc thùng carton bên ngoài. Bao bì tiếp xúc với sản phẩm đạt yêu cầu vật liệu bao bì chứa đựng thực phẩm.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất:

Chi nhánh Công ty TNHH Cà phê Trà Phương Vy

Địa chỉ: Số 12, VSIP II-A, đường số 15, Khu Công Nghiệp Việt Nam – Singapore II-A, Phường Vĩnh Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Cơ sở sản xuất đã được cấp giấy chứng nhận Hệ thống An toàn thực phẩm FSSC 22000 số

VN014220 - 1 cấp ngày 11/11/2025 bởi BUREAU VERITAS VIETNAM



Tên và địa chỉ cơ sở đóng gói sản phẩm:

Công ty TNHH cà phê trà Phương Vy

Địa chỉ: 432A Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường Thạnh Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Các chi nhánh khác của công ty TNHH cà phê trà Phương Vy.

III. Mẫu nhãn sản phẩm: (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến).

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số: 8-1:2011/BYT Đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm (mục 2.4)
- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số: 8-2:2011/BYT Đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm (mục 1.10, 2.22, 3.28, 4.7)
- Tiêu chuẩn của nhà sản xuất: Theo phụ lục bảng thông tin chi tiết sản phẩm đính kèm

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Tp Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 01 năm 2026


ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



Trưởng phòng nghiên cứu & phát triển

PHỤ LỤC
BẢN THÔNG TIN CHI TIẾT SẢN PHẨM

 <p>CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ TRÀ PHƯƠNG VY</p>	NHÓM SẢN PHẨM: CÀ PHÊ	SỐ TCB: 02/CPTPV/2026
	CÀ PHÊ HẠT RANG	<i>Có hiệu lực kể từ ngày ký</i>

1. Chỉ tiêu cảm quan.

- Màu sắc: Màu nâu đặc trưng của sản phẩm, hạt rang chín đều, không cháy
- Mùi: Mùi thơm đặc trưng của sản phẩm cà phê, không có mùi lạ
- Vị: Vị đặc trưng của sản phẩm, không có vị lạ

2. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu.

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	MỨC CÔNG BỐ
1	Độ ẩm	% khối lượng	≤ 5
2	Hàm lượng Caffeine	% khối lượng	≥ 1

3. Chỉ tiêu kim loại nặng: *Phù hợp với QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm (mục 1.10, 2.22, 3.28, 4.7)*

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	MỨC CÔNG BỐ
1	Hàm lượng Asen (As)	mg/ kg	≤ 1
2	Hàm lượng Cadimi (Cd)	mg/ kg	≤ 1
3	Hàm lượng Chì (Pb)	mg/ kg	≤ 2
4	Hàm lượng Thủy ngân (Hg)	mg/ kg	≤ 0.05

4. Chỉ tiêu độc tố vi nấm: *Phù hợp với QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm (mục 2.4)*

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	MỨC CÔNG BỐ
1	Hàm lượng Ochratoxin A	µg/ kg	≤ 5

Tp Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 01 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



Trương Thị Mai Phương

Trưởng phòng nghiên cứu & phát triển

42
37
44
E
10
HC



100 60 340 mm 100 60 10 10

310 mm

Chúng tôi sử dụng những hạt cà phê chọn lọc từ các vùng cà phê nổi tiếng Việt Nam. Trải qua 3 thế hệ và hơn 60 năm kinh nghiệm chế biến cà phê, sản phẩm sẽ đem đến hương vị đậm đà khó quên.

The Phuong Vy family has over 60 years and 3 generations of experience in coffee. Only the finest mountain grown, carefully selected beans are used to ensure a superior blend.

SẢN XUẤT TẠI VIỆT NAM / PRODUCT OF VIETNAM

Sản phẩm của:
CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ TRÀ PHƯƠNG VY
 Địa chỉ: 432A Xã Việt Nghệ Tĩnh, Phường 25,
 Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh,
 Việt Nam.
 ĐT: (84 28) 3899 0603 – 3899 7756
 Fax: (84 28) 3899 7848
 Email: contact@phuongvycoffee.com
 Website: www.phuongvycoffee.com
 GPK: 0310353942

Sản xuất tại:
CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ TRÀ PHƯƠNG VY
 Địa chỉ: Số 12, Đường số 15, Khu Công Nghiệp Việt Nam - Singapore II-A, Phường Vĩnh Tân, Thị xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam
 Nhà máy được chứng nhận FSSC 22000

PHUONG VY COFFEE AND TEA COMPANY, LTD
 Head office:
 432A Xã Việt Nghệ Tĩnh, Ward 25,
 Bình Thạnh District, Ho Chi Minh City, Vietnam
 Phone: (84 28) 3899 0603 – 3899 7756
 Fax: (84 28) 3899 7848
 Email: contact@phuongvycoffee.com
 Website: www.phuongvycoffee.com

Factory: **BRANCH OF PHUONG VY COFFEE TEA COMPANY LIMITED**
 No. 12, 15th Street, Vietnam-Singapore Industrial Park (VSGP) II-A, Vĩnh Tân Ward, Tân Uyên Town, Bình Dương Province, Vietnam
FSSC 22000 certified factory



Phuong Vy

Đam mê cà phê Việt

CÀ PHÊ HẠT RANG



Hướng dẫn sử dụng:

- * Xay cà phê hạt rang thành cà phê bột.
- * Cho 2 hoặc 3 muỗng cà phê bột vào phin.
- * Đổ một ít nước nóng vào phin, để khoảng 2 phút cho cà phê thấm đều và nở, đổ thêm nước sôi vừa đủ dùng.
- * Thêm đường, sữa tùy theo khẩu vị.

Brewing Instruction:

- * Grind beans just before brewing.
- * Place 2 or 3 heaping teaspoons of coffee into filter.
- * Pour in boiling water to cover the coffee, allow to brew for about 2 minutes, adding additional water as required.
- * Add sugar and / or milk as to your taste.

CHỈ TIÊU CHẤT LƯỢNG:
 Hàm lượng caffeine: 2-7 %
 Độ ẩm: ≤ 5 %

THÀNH PHẦN: Cà phê (100%)
INGREDIENT: 100% Coffee

HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN:
 Bảo quản nơi khô mát, tránh ánh sáng trực tiếp.
 Giữ kín miệng túi sau khi mở.
*Keep the bag tightly closed after opening.
 Store in cool dry place, avoid direct sunlight.*

THÔNG TIN CẢNH BÁO:
 Không dùng cho người mẫn cảm với cà phê.

KHỐI LƯỢNG TÍNH: 100 G
NET WEIGHT: 500 G

Eye-mark 10*5 mm.

THÔNG TIN GHI NHÃN SẢN PHẨM CÁC QUY CÁCH:

100 g, 200 g, 250 g, 1 kg, 5 kg, 6 kg, 30 kg, 35 kg, 40kg

Tên sản phẩm: CÀ PHÊ HẠT RANG

Khối lượng tịnh: ... kg

Thành phần: Cà phê (100%).

Hướng dẫn sử dụng:

- Sản phẩm dùng cho pha phin và pha máy.
- Hoặc dùng cho sản xuất các loại cà phê khác.

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Giữ kín miệng túi sau khi mở.

Thông tin cảnh báo: Không dùng cho người mẫn cảm với cà phê

Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

- Hàm lượng caffeine: $\geq 1\%$
- Độ ẩm: $\leq 5\%$

Sản phẩm của: CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ TRÀ PHƯƠNG VY

Địa chỉ: 432A Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường Thạnh Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Sản xuất tại Việt Nam

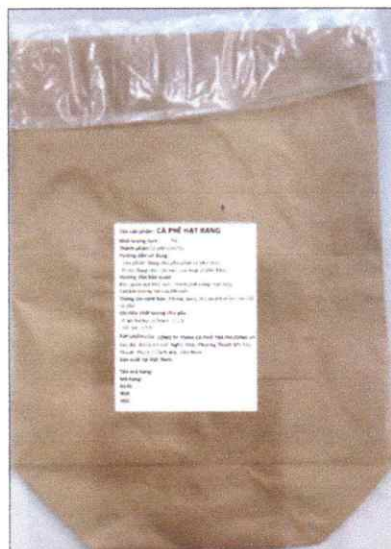
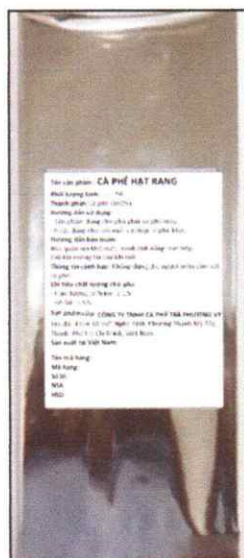
Tên mã hàng:

Mã hàng:

Số lô:

NSX:

HSD:



Hình ảnh chỉ mang tính minh họa cho bao bì sản phẩm

TEST REPORT

BÁO CÁO THỬ NGHIỆM

Report No./ Số báo cáo:

26-8006

Revision: 00

Company/ Công ty:

PHUONG VY COFFEE TEA COMPANY LIMITED
CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ TRÀ PHƯƠNG VY
BRANCH OF PHUONG VY COFFEE TEA COMPANY LIMITED
CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ TRÀ PHƯƠNG VY

Address/ Địa chỉ:

Head Office: 432A Xo Viet Nghe Tinh Street, Thanh My Tay Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.
Văn Phòng: 432A Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường Thạnh Mỹ Tây, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Branch: No.12, VSIP II-A, Street No. 15, Vietnam Singapore Industrial Park II-A, Vinh Tan Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam
Chi nhánh: Số 12, VSIP II-A, Đường Số 15, Khu Công Nghiệp Việt Nam – Singapore II-A, Phường Vĩnh Tân, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam



Report Issued: 15-Jan-2026

MNAQ Reference: 26-8006

Sample(s) Received: 12-Jan-2026

Ngày phát hành báo cáo

Tham chiếu MNAQ

Ngày nhận mẫu

Testing Period/ Thời gian phân tích: 12-Jan-2026 to 15-Jan-2026

Results - Kết quả

The testing results are valid on the sample(s) as received/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nhận được.

Customer Sample Name/ Tên mẫu: CÀ PHÊ HẠT RANG

Lab ID: 26-8006-1

Sample Description/ Mô tả mẫu: Sample in aluminum bag/ Mẫu đựng trong túi nhôm

Sample Condition/ Tình trạng mẫu: Acceptable/ Chấp nhận

Test Chỉ tiêu	Result Kết quả	Unit Đơn vị	Method Phương pháp phân tích
Ochratoxin A	Not Detected/Không phát hiện (LOD=0.5)	µg/kg	FLAB-FA-MTHD-010: 2024 (Ref. AOAC 2004.10)
Âm/ Moisture	0.98	g/100 g	FLAB-FC-MTHD-014:2023 (Ref. AOAC 950.46)
Caffeine	2.30	%	FLAB-FA-MTHD-019:2024 (Ref. ISO 20481:2008)
Chì/ Lead (Pb)	<LOQ=0.01	mg/kg	AOAC 2013.06
Cadimi/ Cadmium (Cd)	Not Detected/Không phát hiện (LOD=0.003)	mg/kg	AOAC 2013.06
Asen/ Arsenic (As)	<LOQ=0.01	mg/kg	AOAC 2013.06
Thủy ngân/ Mercury (Hg)	Not Detected/Không phát hiện (LOD=0.003)	mg/kg	AOAC 2013.06

LOD/ GHPH: Limit of Detection/ Giới hạn phát hiện

LOQ/ GHDL: Limit of Quantitation/ Giới hạn định lượng

ND/ KPH: Not Detected/ Không phát hiện

* Subcontracted test/ Kết quả được thực hiện bởi nhà thầu phụ

* ISO 17025 not accredited/ Chỉ tiêu chưa được công nhận ISO 17025

Information provided by clients: company, address, samples names/

Thông tin do khách hàng cung cấp: công ty, địa chỉ, tên mẫu

This Test Report shall not be reproduced, except in full, without prior written permission of the MNAQ company/ Không được trích sao một phần báo cáo thử nghiệm này mà không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty MNAQ

If there are questions or concerns on this report, please contact:

Khi khách hàng cần thêm thông tin về kết quả, xin vui lòng liên hệ

Customer Service/ Bộ phận chăm sóc khách hàng:

Tel: (84-292) 3.888.678 - 3.734.476

Email: customerservices_vietnam@mxnsaq.com

Photo of the submitted sample (if any)/ Hình ảnh mẫu phân tích (nếu có)



Remark/ Ghi chú: Nil/ Không



GENERAL DIRECTOR
TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN HIỆP